HƯỚNG TỚI PHÁT TRIỂN DU LỊCH BỀN VỮNG KHU VỰC BẮC TRUNG BỘ

LÊ VĂN VIỄN

Phát triển du lịch theo hướng bền vững là xu thế phát triển tất yếu của thế giới, trong đó có Việt Nam. Bên cạnh việc phát triển du lịch gần gũi, thân thiện với môi trường, khái niệm "phát triển du lịch theo hướng bền vững" còn bao hàm cả vai trò của dân cư địa phương; cách quản lý, thu hút, sử dụng lao động và kỳ vọng tối đa hóa lợi ích kinh tế của du lịch cho dân và lao động địa phương. Bởi vậy, tại khu vực Bắc Trung bộ, phát triển du lịch theo hướng bền vững bên cạnh vấn đề môi trường, còn hướng tới là ổn định và đảm bảo phát triển kinh tế trong dài hạn, công bằng các lợi ích xã hội.

Từ khóa: Du lịch, phát triển, phát triển bền vững, Bắc Trung Bộ

TOWARDS SUSTAINABLE TOURISM DEVELOPMENT IN THE NORTH CENTRAL REGION

Le Van Vien

Sustainable tourism development is an inevitable trend of the world, including Vietnam. In addition to the close and environmentally friendly tourism development, the concept of "developing tourism in a sustainable direction" also includes the role of the local population; how to manage, attract, use and expect to maximize the economic benefits of tourism for local people and workforce. In the North Central region, tourism is in a sustainable direction, in addition to environmental issues, also aiming to stabilize and ensure economic development in the long term, with fairness of social benefits.

Keywords: Tourism, sustainable development and development

Ngày nhận bài: 6/8/2020
Ngày hoàn thiện biên tập: 17/8/2020
Ngày duyệt đăng: 8/9/2020

Khái quát về phát triển du lịch bền vững

Các quan điểm về phát triển du lịch bền vững hiện nay vẫn chưa thống nhất. Machado (2003) định nghĩa, "Du lịch bền vững là các hình thức du lịch đáp ứng nhu cầu hiện tại của khách du lịch, ngành Du lịch và cộng đồng địa phương nhưng không ảnh hưởng tới khả năng đáp ứng nhu cầu của các thế hệ mai sau. Du lịch khả thi về kinh tế nhưng không phá hủy tài nguyên, đặc biệt là môi trường tự nhiên và kết cấu xã hội của cộng đồng địa phương".

Tại Rio de Janeiro (Brazin) năm 1992, Liên Hợp quốc đã tổ chức Hội nghị về môi trường và phát triển, ở đó Tổ chức Du lịch Thế giới (UNWTO) đã định nghĩa: "Du lịch bền vững là việc phát triển các hoạt động du lịch nhằm đáp ứng nhu cầu hiện tại của khách du lịch và người dân bản địa, trong khi vẫn quan tâm đến bảo tồn và tôn tạo các nguồn tài nguyên cho việc phát triển hoạt động du lịch trong tương lai. Du lịch bền vững sẽ có kế hoạch quản lý các nguồn tài nguyên nhằm thoả mãn các nhu cầu về kinh tế, xã hội, thẩm mỹ của con người, trong khi đó vẫn duy trì được sự toàn vẹn về văn hoá, đa dạng sinh học, sự phát triển của các hệ sinh thái và các hệ thống hỗ trợ cho cuộc sống con người".

Tại kỳ họp lần thứ 70 vào tháng 9/2015, 154 quốc gia thành viên của Đại hội đồng Liên Hợp quốc thông qua Chương trình nghị sự Phát triển bền vững đến năm 2030. Về lĩnh vực du lịch, UNWTO đã gắn kết du lịch với các mục tiêu toàn cầu; tích cực liên hệ với các chính phủ, ngân hàng, tổ chức tài chính, tư nhân, các cơ quan của Liên Hợp quốc để trao đổi và thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững, trong đó du lịch là một phần đặc trưng, quan trọng. Để đạt được mục tiêu phát triển bền vững du lịch, cần phải đảm bảo các nguyên tắc: Khai thác, sử dụng nguồn lực một cách bền vững; Giảm sự tiêu thụ quá mức tài nguyên và giảm thiểu chất thải; Duy trì tính đa dạng cả đa dạng thiên nhiên, đa dạng xã hội và đa dạng văn hoá; Phát triển du lịch phải đặt trong quy hoạch phát triển tổng thể kinh tế - xã hội...

BẢNG 1: SỐ LIỆU DU LỊCH CÁC TỈNH BẮC TRUNG BỘ NĂM 2019

STT	TỈNH	Lượt khách		Tổng doanh thu (Tỷ đồng)
		Số lượng (Triệu người)	Tăng so với năm 2018 (%)	
1	Thanh Hóa	9,6	17	14.526
2	Nghệ An	6,5	9,5	8.800
3	Hà Tĩnh	3,85	17	5.600
4	Quảng Bình	5	28	5.570
5	Quảng Trị	2	11,4	1.700
6	Thừa Thiên Huế	4,8	11,18	11.300
Tổng vùng Bắc Trung Bộ		31,75		47.496

Nguồn: Tổng cục du lịch

Tiềm năng và những hạn chế trong phát triển du lịch bền vững khu vực Bắc Trung bộ

Khu vực Bắc Trung Bộ gồm 6 tỉnh: Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên - Huế, với diện tích tự nhiên là 84.163,3 km2, dân số là 11.55,7 nghìn người. Đây là vùng lãnh thổ đa dạng các loại địa hình, tiếp giáp với đường bờ biển dài, nhiều di sản văn hóa cùng hệ thống cửa khẩu quốc tế nối với Lào và hành lang kinh tế Đông - Tây, tạo tiền đề thuận lợi cho hoạt động du lịch.

Vùng Bắc Trung Bộ có các di sản thế giới và khu bảo tồn tự nhiên có giá trị thế giới như Thành nhà Hồ (Thanh Hóa), khu dự trữ sinh quyển Tây Nghệ An (Nghệ An) với các làn điệu dân ca ví giặm Nghệ Tĩnh, khu du lịch Phong Nha – Kẻ Bàng (Quảng Bình), quần thể di tích cố đô, nhã nhạc cung đình Huế (Thừa Thiên - Huế). Toàn vùng có hơn 1.200km đường biên giới tiếp giáp Lào với 2 cửa khẩu quốc tế Cầu Treo (Hà Tĩnh), Lao Bảo (Quảng Trị) gắn với hành lang kinh tế Đông – Tây. Như vậy, trong Vùng, 4 trong số 6 tỉnh có di sản thế giới, 2 tỉnh còn lại có cửa khẩu quốc tế kết nối với trục giao lưu kinh tế giữa các quốc gia trong khu vực.

Bắc Trung Bộ cũng là nơi phát tích của nhà Hồ, nhà Lê, chúa Nguyễn, chúa Trịnh, nhà Nguyễn... và là quê hương của nhiều danh nhân Nguyễn Du, Phan Bội Châu, Hồ Chí Minh, Trần Phú, Võ Nguyên Giáp... Vùng còn tập trung nhiều di tích chiến tranh, cách mạng có giá trị đặc biệt như: Ngã ba Đồng Lộc, Xuân Sơn, Nhật Lệ, địa đạo Vịnh Mốc, thành cổ Quảng Trị, cầu Hiền Lương, đường 9 Khe Sanh, đường mòn Hồ Chí Minh... Đây là điều kiện thuận lợi hình thành sản phẩm du lịch mang tính đặc trưng mà các vùng khác không có được.

Ngoài ra, vùng Bắc Trung Bộ tập trung nhiều bãi biển đẹp như: Sầm Sơn, Bãi Đông, Hải Hòa (Thanh Hóa), Cửa Lò (Nghệ An), Thiên Cầm (Hà Tĩnh), Nhật Lệ (Quảng Bình), Cửa Tùng (Quảng Trị), Thuận An, Lăng Cô (Thừa Thiên - Huế). Các đảo ven bờ có thể đầu tư khai thác phát triển du lịch như hòn Mê (Thanh Hóa), đảo Yến (Hà Tĩnh), đảo Ngư (Nghệ An), Cồn Cỏ (Quảng Trị)... Với tiềm năng sinh thái rừng và biển phong phú, vùng Bắc Trung Bộ có điều kiện phát triển các loại hình du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và thể thao mạo hiểm.

Theo thống kê của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch 6 tỉnh trong Vùng, giai đoạn 2010 – 2018, lượng khách du lịch quốc tế đến Bắc Trung Bộ tăng gấp 6 lần, khách du lịch nội địa tăng gấp 5,3 lần, số lượng cơ sở lưu trú và buồng lưu trú tương ứng tăng gấp 3,8 lần, tạo việc làm tăng hơn 5,2 lần và tạo ra thu nhập du lịch tăng gần 11 lần. Trong năm 2019, tổng doanh thu du lịch của cả vùng Bắc Trung Bộ đạt 47,496 tỷ đồng, với 31,75 triệu lượt khách.

Dù có những bước phát triển và đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương trong Vùng, nhưng hoạt động du lịch của vùng Bắc Trung bộ thời gian qua vẫn chưa phát triển tương xứng với tiềm năng và kỳ vọng. Vì vậy, mặc dù lượng khách du lịch đến với vùng Bắc Trung Bộ chiếm khoảng 25-30% so với cả nước nhưng kết quả của hoạt động kinh doanh toàn Vùng vẫn còn khiêm tốn. Đây chính là vấn đề cần nhìn nhận, đánh giá nhằm khai thác hợp lý tiềm năng, tạo sức mạnh tổng hợp mang tính liên kết vùng để đẩy mạnh hơn nữa sự phát triển du lịch, đóng góp ngày càng hiệu quả vào sự phát triển kinh tế - xã hội Khu vực Bắc Trung Bộ.

Du lịch ở các tỉnh Bắc Trung bộ đã có những bước phát triển đáng khích lệ và có những đóng góp quan trọng vào công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa của vùng nói riêng, của đất nước nói chung. Hoạt động du lịch đã góp phần tạo nhiều cơ hội việc làm và thu nhập cho cộng đồng, góp phần bảo đảm an sinh xã hội, giữ vững quốc phòng – an ninh của vùng. Tuy nhiên, sự phát triển hiện nay của du lịch so với yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế và tiềm năng của vùng còn hạn chế. Du lịch chưa thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, chưa có bước phát triển đột phá và khai thác có hiệu quả tiềm năng và lợi thế về du lịch của các tỉnh.

Chất lượng sản phẩm, loại hình du lịch cũng chưa

thật sự phong phú, đặc sắc với bản sắc văn hoá riêng, chưa có được những sản phẩm du lịch có giá trị gia tăng cao. Giá cả so sánh trong một số khâu dịch vụ còn cao. Nhiều khu du lịch, điểm du lịch còn khai thác ở dạng tự phát, chưa được đầu tư đúng tầm. Chương trình du lịch còn đơn diệu, trùng lặp, chưa đáp ứng nhu cầu của từng đối tượng khách, của mỗi thị trường...

Đặc biệt, việc bảo tồn, tôn tạo, nâng cấp các di tích lịch sử văn hoá, lịch sử Cách mạng và giữ gìn cảnh quan môi trường chưa thực sự được chú trọng, thiếu sự phối hợp đồng bộ giữa các cấp, các ngành. Hoạt động tuyên truyền quảng bá du lịch trong nước, khu vực và quốc tế còn nhiều hạn chế, tính chuyên nghiệp chưa cao, cung cấp chưa đủ và kịp thời thông tin cho du khách và các nhà đầu tư.

Giải pháp phát triển du lịch bền vững vùng Bắc Trung Bộ

Thứ nhất, về chính sách và quản lý phát triển du lịch.

Công tác quản lý, phát triển các dự án du lịch cần tôn trọng và tuân thủ quy hoạch tổng thể của toàn tỉnh, địa phương; xây dựng các khu, địa điểm du lịch, giám sát chặt chẽ quy trình đầu tư và xây dựng; Kết hợp cải tạo, trùng tu, di tích theo đúng quy hoạch trên cơ sở tiểu chuẩn.

Cần có chính sách xã hội hóa đầu tư gìn giữ, bảo vệ, tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa để tạo điều kiện khai thác du lịch. Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành, các ngành giao thông, nông nghiệp, ngân hàng, bảo hiểm, thể thao...

Thứ hai, về xúc tiến quảng bá thu hút khách du lịch

Để quảng bá du lịch khu vực Bắc Trung bộ thành công, cần nghiên cứu thị trường (trong nước và nước ngoài), nhu cầu của khách du lịch để có cơ chế quản lý và phục vụ phù hợp. Bên cạnh đó, liên kết tổ chức hội nghị, hội thảo, hội chợ, chuyên đề trong nước và quốc tế để quảng bá du lịch Bắc Trung Bộ.

Thứ ba, tăng cường phát triển các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch và dịch vụ phụ trợ.

Cần chú trọng củng cố, phát triển nhóm doanh nghiệp nhỏ và vừa tạo nên một mạng lưới dịch vụ du lịch đều khắp; Thúc đẩy, tạo điều kiện để các doanh nghiệp du lịch trên địa bàn tỉnh mở rộng liên kết, trở thành đối tác chiến lược của các doanh nghiệp kinh doanh du lịch lớn trong nước và quốc tế nhằm khai thác thương hiệu, thị trường khách, kinh nghiệm quản lý, nghiệp vụ du lịch tiên tiến; Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp du lịch, dịch vụ trên địa bàn tỉnh liên kết, hợp tác với nhau và với các doanh nghiệp khác để phát triển sản phẩm du lịch đặc trưng.

Thứ tư, về nguồn nhân lực chất lượng cao cho du lịch.

Tập trung cho công tác đào tạo nguồn nhân lực đảm bảo về chất lượng, đủ số lượng, cơ cấu phù hợp đáp ứng nhu cầu phát triển du lịch, tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ trẻ đi đào tạo, nâng cao trình độ nghiệp vụ; Có chính sách riêng trong việc thu hút chuyên gia giỏi, tuyển dụng nguồn nhân lực chất lượng cao vào lĩnh vực hoạt động quản lý, kinh doanh du lịch; Xây dựng kế hoạch phát triển du lịch cho từng giai đoạn và kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực tương ứng.

Thứ năm, về đầu tư và huy động vốn cho phát triển cho du lịch.

Đầu tư phát triển du lịch cần có trọng điểm, chú trọng đối với những nơi có thể khai thác và tạo ra các sản phẩm đặc thù, có sức cạnh tranh, làm nên thương hiệu cho du lịch các tỉnh; Tập trung đầu tư xây dựng đồng bộ các khu du lịch trọng điểm, phát triển hệ thống khách sạn và các công trình dịch vụ du lịch chất lượng cao; Đầu tư phát triển hệ thống các công trình vui chơi giải trí, thể thao; các dịch vụ bổ trợ khác và các dự án bảo tồn, tôn tạo các giá trị văn hóa lịch sử và phát triển các lễ hội, làng nghề truyền thống phục vụ du lịch...

Thứ sáu, hợp tác liên kết phát triển du lịch

Vị trí của sáu tỉnh Bắc Trung Bộ thuận lợi cho việc liên kết phát triển du lịch với nhau và với các tỉnh khác trong vùng, với các vùng lân. Vì vậy, hợp tác liên kết là một trong những định hướng hết sức quan trọng phát triển du lịch các tỉnh Bắc Trung Bộ trong thời gian tới.

Tài liệu tham khảo:

1. *Bộ Khoa học và Công nghệ (2004), Cơ sở khoa học và giải pháp phát triển du lịch bền vững ở Việt Nam;*
2. *Viện Nghiên cứu phát triển du lịch - Tổng cục Du lịch (2002), Cơ sở khoa học và giải pháp phát triển du lịch ở Việt Nam, Đề tài khoa học - công nghệ độc lập; cấp Nhà nước, Bộ Khoa học và Công nghệ, Tổng cục Du lịch;*
3. *Nguyễn Thanh Bình (2017), Tăng cường liên kết phát triển Du lịch Bắc Trung bộ, https://sdl.thuathienhue.gov.vn/?gd=4&cn=28&tc=1488;*
4. *Đặng Thị Thúy Duyên (2019), Phát triển du lịch ở các tỉnh phía Nam Đồng bằng sông Hồng theo hướng bền vững, Luận án tiến sỹ, Học viện Khoa học xã hội, Viện Hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam;*
5. *Machado A(2003), Ecology, Environment and Development in the Canarylslands, Santa Cruz de Tenerife.*

Thông tin tác giả:

ThS. Lê Văn Viễn - Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội

Email: vienle.umc@gmail.com